

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẠM TẤU
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2024/HS-ST

Ngày 26 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Hoàng Phương; 2. Phạm Thành Đô.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lù Thị Minh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trại Tầu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trại Tầu tham gia phiên tòa:
Ông Chu Huy Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 26/12/2024, tại trụ sở xã Túc Đán, huyện Trại Tầu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2024/TLST- HS ngày 27/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST- HS ngày 12/12/2024 đối với bị cáo:

Sùng A D. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 28/8/1967, tại huyện TT, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn Mo Nhang+ Km21, xã TT, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 02/12. Nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông Sùng A C (đã chết) và bà Giàng Thị T, sinh năm 1945. Vợ là Hờ Thị L, sinh năm 1979. Con: Có 05 con, lớn nhất 26 tuổi, nhỏ nhất 08 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/9/2024, tạm giam từ ngày 20/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trại Tầu, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hà Thị Lê – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 17/9/2024, Sùng A D đi xe mô tô từ nhà xuống thị xã Nghĩa Lộ, tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Khi đi đến gần khu vực Ủy ban nhân xã PS thì D gặp một người đàn ông người dân tộc Mường không biết rõ họ tên và địa chỉ ở đâu, trước đó D đã mua ma túy của người này một lần. Người đàn ông này đứng ở ven đường vậy D dừng lại và hỏi: “Anh đi đâu”, D nói: “Đi chơi”, người đàn ông hỏi tiếp “Anh có lấy không” (ý là mua Heroin không), D bảo: “Có”, người đó hỏi D: “Mua nhiều hay ít”, D nói: “Muốn mua khoảng 4.000.000 đồng”, người đàn ông nói hàng (tức là heroin) của anh ta cũng chỉ đủ 4.000.000 đồng, rồi người đàn ông lấy trong túi quần ra đưa cho D 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa Heroin. D cầm gói Heroin mở ra xem và đưa tiền cho người đàn ông. Sau đó D cất gói Heroin vào túi áo ngực đang mặc rồi đi về nhà. Đến chiều cùng ngày, D lấy gói Heroin ra chia thành 08 gói nhỏ và dùng giấy trắng có dòng kẻ gói lại, cho vào một lọ nhựa đựng viên sỏi thanh nhiệt nhãn hiệu Live Cool có nắp đậy, số còn lại chưa chia hết được gói bằng nilon màu hồng và cất trong một lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu đen. Quá trình chia nhỏ Heroin D vừa chia vừa sử dụng Heroin bằng cách đốt hít Heroin trên giấy bạc, khi D đang cầm mảnh giấy bạc có chứa Heroin trên tay phải để sử dụng thì bị Công an xã Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan và số tiền 2.850.000 đồng.

Ngày 17/9/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Sùng A D tại thôn Mo Nhang + Km 21, xã TT, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Kết quả phát hiện thu giữ: 01 cân tiểu ly có vỏ đựng bằng gỗ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu ra quyết định trưng cầu giám định tiền và chất ma túy thu giữ khi bắt quả tang Sùng A D.

Tại các Kết luận giám định số 548/KL-KTHS và 554/KL-KTHS cùng ngày 23/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Toàn bộ số tiền 2.850.000đ (*Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*) gửi giám định đều là tiền thật.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A D trong gói giấy bạc có khối lượng 0,01 gam (Không phải không một gam) là ma túy; loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A D trong 08 (tám) gói giấy màu trắng có dòng kẻ có tổng khối lượng là: 0,88 gam (Không phải tám mươi tám gam). 0,1 gam trích từ 0,88 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A D trong gói nilon màu hồng có khối lượng là: 3,44 gam (Ba phẩy bốn mươi bốn gam). 0,1 gam trích từ 3,44 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine. (BL: 36-37)

Cáo trạng số 30/CT-VKS-TT, ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràm Tấu, đã truy tố Sùng A D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên luận tội, xác định bị cáo phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, không phạt bổ sung. Kiểm sát viên còn đề nghị: Xử lý vật chứng theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Sùng A D nhận tội, đề nghị xem xét mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là quá cao, ngoài bố của bị cáo là người có công với nước thì mẹ của bị cáo cũng tham gia công tác và làm Phó Chủ tịch Hội phụ nữ của huyện rồi nghỉ hưu, Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người Bào chữa đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất đề nghị của Kiểm sát viên; không phạt bổ sung; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà mình đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Sùng A D đã mua ma túy với giá 4.000.000 đồng, mục đích để bán thân sử dụng và bán lại kiếm lời. Tổng số ma túy còn lại (sau khi D đã sử dụng) là 4,33 gam heroine theo Kết luận giám định.

Hành vi của bị cáo Sùng A D là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm hại đến chính sách độc quyền kiểm soát các chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng tình trạng nghiện ma túy, gia tăng tội phạm ma túy cũng như các tội phạm và vi phạm pháp luật khác. Tác động, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội của địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua, sử dụng và bán trái phép ma túy của bản thân là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với khối lượng ma túy Heroine còn lại là 4,33 gam heroine, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Bố, mẹ của bị cáo đều tham gia cách mạng, công tác. Trong đó ông Sùng A C nguyên là bí thư Huyện ủy Trạm Tấu đã có nhiều cống hiến, đóng góp nhiều thành tích xây dựng huyện Trạm Tấu thời kỳ 1964-1994. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Sùng A D là nghiện ma túy, có nhiều mối quan hệ phức tạp, địa phương khó quản lý, bản thân bị cáo cũng khai nhận đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện khác, nên cần xác định bị cáo là người có nhân thân chưa tốt.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, tạo môi trường, điều kiện để bị cáo cai nghiện ma túy có kết quả. Hình phạt tù cũng góp phần răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, tài sản chung với gia đình không có giá trị lớn, thuộc diện hộ nghèo năm 2024 (*Giấy chứng nhận số 39/GCN-HN-HCN ngày 02/01/2024 của UBND xã Trạm Tấu*) nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ.

- 4,33 gam Heroine thu giữ của Sùng A D khi bắt quả tang. Cơ quan giám định đã lấy 0,21 gam làm mẫu giám định không hoàn lại. Số còn lại 4,12 gam được niêm phong vào 01 phong bì do Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Yên

Bái phát hành. 02 vỏ phong bì sau khi đã mở niêm phong, các mảnh ni lon và các mảnh giấy gói. 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu đen. 01 lọ nhựa nhãn hiệu Live Cool có nắp đậy. 01 cân tiểu ly có vỏ đựng bằng gỗ. Số vật chứng này cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật;

- Số tiền 2.850.000 đồng đã được niêm phong. Số tiền này Sùng A D khai là vay của anh Bế Văn H ở thôn Đ2 xã NA, thị xã Nghĩa Lộ. Còn anh H xác định là tiền đã cho D, nên là tiền hợp pháp của bị cáo, cần được trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Sùng A D là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, lại thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Trong vụ án này:

- Sùng A D khai đã bán Heroin cho nhiều người nghiện không quen biết, không rõ họ tên và địa chỉ ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an huyện Trạm Tấu đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được những người này là ai nên không có cơ sở để áp dụng tình tiết tăng nặng định khung “Phạm tội nhiều lần” đối với D.

Đối với người đàn ông dân tộc Mường đã bán heroin cho D, quá trình điều tra D khai đã mua Heroin của người này 02 lần khi gặp trên đường tại xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. D không rõ họ tên và địa chỉ của người này ở đâu, Cơ quan CSĐT Công an huyện Trạm Tấu đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được người này là ai do vậy không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

- Các đề nghị có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật của Kiểm sát viên; Bị cáo; Người bào chữa như Hội đồng xét xử đã nhận định nêu trên, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Sùng A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Sùng A D 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 17/9/2024.

2. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

2.1. Tịch thu, tiêu hủy

- 4,12 gam heroine được niêm phong vào 01 phong bì thư do Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

- 02 vỏ phong bì sau khi đã mở niêm phong, các mảnh ni lon và các mảnh giấy gói.

- 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu đen.

- 01 lọ nhựa nhãn hiệu Live Cool có nắp đậy.

- 01 cân tiểu ly có vỏ đựng bằng gỗ.

2.2. Trả lại cho bị cáo Sùng A D số tiền 2.850.000đ (*Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*) được niêm phong vào 01 phong bì thư do Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

Vật chứng và tài sản có đặc điểm được mô tả theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/12/2024 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trạm Tấu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu.

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Sùng A D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- THADS huyện Trạm Tấu;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- UBND xã TT;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà

